

Số: 5067 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Bảo tàng Hà Nội trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc UBND cấp tỉnh; Phòng văn hóa và Thông tin thuộc UBND cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 12/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức các hoạt động Hà Nội tham gia Mạng lưới các Thành phố Sáng tạo của UNESCO năm 2024-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 686/TTr-SVHTT ngày 20/9/2024 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3160/TTr-SNV ngày 24/9/2024 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Hà Nội trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Bảo tàng Hà Nội (sau đây viết tắt là Bảo tàng) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành trực tiếp của Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội.

2. Bảo tàng Hà Nội có chức năng nghiên cứu khoa học; sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa; kiểm kê, bảo quản, trưng bày tài liệu, hiện vật; giới thiệu di sản văn hóa, giáo dục truyền thống; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ quản lý hiện vật cho các bảo tàng, di tích, tổ chức, cá nhân...; phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến dự án trưng bày và các hoạt động dịch vụ khác của Bảo tàng theo quy định của pháp luật.

3. Bảo tàng Hà Nội là trung tâm điều phối các hoạt động sáng tạo Hà Nội, có chức năng điều phối, thúc đẩy các hoạt động sáng tạo; thu hút, kết nối các nguồn lực sáng tạo ở địa phương và quốc tế; giới thiệu, chia sẻ, hỗ trợ triển khai thí điểm các ý tưởng trong lĩnh vực sáng tạo. Tổ chức các hoạt động, sự kiện với vai trò là địa điểm thường trực của Trung tâm thiết kế sáng tạo Hà Nội giai đoạn đầu, bước đầu hình thành trung tâm ươm mầm tài năng trong các lĩnh vực thiết kế sáng tạo.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng các chương trình hoạt động, dự án, kế hoạch phát triển Bảo tàng phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển ngành văn hóa, thể thao và du lịch; các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động nghiệp vụ chuyên môn định kỳ, đột xuất của đơn vị; trình Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

2. Tổ chức thực hiện sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa theo các phương thức: Khảo sát điền dã sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa; khai quật khảo cổ; tiếp nhận tài liệu, hiện vật do tổ chức, cá nhân chuyển giao, hiến tặng; mua, trao đổi tài liệu, hiện vật với tổ chức cá nhân. Việc sưu tầm, tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng;

3. Thực hiện lập danh mục và báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc chuyển giao, thanh lý, hủy các tài liệu, hiện vật: không phù hợp với phạm vi, đối tượng và nội dung hoạt động của Bảo tàng; bị hư hỏng không còn khả năng phục hồi; được xác định gây hại cho con người và môi trường, được xác định không chính xác về lịch sử, văn hóa, khoa học; được xác định không phù hợp chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; được xác định nguồn gốc bất hợp pháp;

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê tài liệu, hiện vật theo quy chế kiểm kê hiện vật bảo tàng và theo quy định của pháp luật hiện hành. Hồ sơ kiểm kê tài liệu, hiện vật được lập, quản lý ổn định, lâu dài; được lưu trữ bằng văn bản và lưu trữ bằng công nghệ thông tin; Thực hiện công tác bảo quản, tu sửa phục chế và các nhiệm vụ liên quan đến hiện vật; Nâng cao hiệu quả công tác tư liệu - thư viện phục vụ nghiên cứu khoa học;

5. Tổ chức trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa có liên quan đến hoạt động của Bảo tàng theo các phương thức: trưng bày dài hạn, ngắn

hạn tại Bảo tàng; trưng bày, triển lãm lưu động ở trong và ngoài nước; tổ chức giới thiệu di sản văn hóa. Hoạt động trưng bày tài liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa của Bảo tàng phải đảm bảo: phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của bảo tàng; chú trọng trưng bày tài liệu, hiện vật gốc; việc giới thiệu di sản văn hóa phải gắn với tài liệu, hiện vật, nội dung trưng bày của bảo tàng, góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; thuyết minh trưng bày cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác thông tin về tài liệu, hiện vật và phù hợp với đối tượng khách tham quan; bản phục dựng, bản sao tài liệu, hiện vật phải chính xác, khoa học và được ghi chú rõ ràng; thuận lợi cho việc tham quan và giữ gìn an ninh, an toàn cho tài liệu, hiện vật, khách tham quan; tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ chính trị, trật tự an toàn xã hội;

6. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thông, thuyết minh, hướng dẫn, giới thiệu cho khách tham quan tại Bảo tàng; tổ chức chương trình giáo dục, hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề; xuất bản ấn phẩm liên quan đến hoạt động giáo dục của Bảo tàng. Chương trình giáo dục của Bảo tàng phải phù hợp với nội dung hoạt động và đối tượng công chúng của Bảo tàng, nhằm tạo cơ hội và khuyến khích các hình thức học tập và hưởng thụ văn hóa của công chúng;

7. Thực hiện các hoạt động truyền thông của Bảo tàng như: Giới thiệu nội dung và hoạt động của Bảo tàng trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức chương trình quảng bá, phát triển công chúng và xã hội hóa hoạt động của Bảo tàng; tổ chức lấy ý kiến đánh giá của công chúng về hoạt động của Bảo tàng; xây dựng mạng lưới tổ chức, cá nhân có liên quan để phát triển hoạt động của Bảo tàng. Hoạt động truyền thông của Bảo tàng phải phù hợp với phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động của Bảo tàng và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan; tổ chức các hoạt động marketing theo chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng;

8. Tổ chức triển khai một số nội dung thực hiện kết nối các đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thiết kế sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội, các Thành phố sáng tạo của UNESCO tại Việt Nam và quốc tế. Điều phối, hỗ trợ, thu hút và chia sẻ các nguồn lực thúc đẩy các hoạt động sáng tạo thành một phần lĩnh vực phát triển bền vững. Tổ chức và triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng đội ngũ cộng đồng sáng tạo, tổ chức tọa đàm, tập huấn, đào tạo, hỗ trợ kết nối hợp tác nghiên cứu và triển khai thí điểm dự án, ý tưởng sáng tạo mới;

9. Tổ chức dịch vụ ăn uống, nghỉ ngơi, giải trí và dịch vụ khác; phát triển sản phẩm lưu niệm, xuất bản ấn phẩm của Bảo tàng; tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch; cung cấp thông tin, tư liệu; tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ Bảo tàng; giám định, thẩm định di vật, cổ vật, bảo vật; hợp tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về Bảo tàng. Các hoạt động dịch vụ của Bảo tàng phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật có liên quan nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, tham quan, hưởng thụ văn hóa của công chúng hoặc đơn đặt hàng của tổ chức, cá nhân;

10. Phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố tổ chức thực hiện các công việc có liên quan đến phần nội dung chuyên môn Bảo tàng thuộc dự án trung bày Bảo tàng Hà Nội.

11. Đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động của Bảo tàng và trong khu vực do Bảo tàng quản lý;

12. Xây dựng, trình Ban Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội ban hành quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Bảo tàng theo quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và quy định của pháp luật;

13. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố;

14. Quản lý về tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo nghề nghiệp, vị trí việc làm; thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố;

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hà Nội giao, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo tàng và quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng: Bảo tàng gồm Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ: gồm 05 phòng, Trung tâm:

- a. Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b. Phòng Suu tầm, Kiểm kê và Bảo quản;
- c. Phòng Trưng bày - Tuyên truyền;
- d. Phòng Kỹ thuật;
- e. Trung tâm điều phối các hoạt động sáng tạo Hà Nội.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Bảo tàng Hà Nội được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Văn hoá và Thể thao thành phố Hà Nội được UBND Thành phố giao hằng năm.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Bảo tàng thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ- CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Văn hóa và Thể thao, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ VH&TT&DL;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VP UBNDTP: CVP, các PCVP;
các Phòng: TH; NC; KGVX;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, NC, SNV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Sơn